

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K13XDD

TÊN HỌC PHẦN:	TỔ CHỨC THI CÔNG CT DD & CN
M? H OC PHẦN :	CIE - 433

HỌC KỲ	9
TÍN CHỈ	3
LẦN THI	2

Ngày thi: 18/03/2012

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)									ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				15		15			15	10		45	100		
1	122210231	LÊ VĂN ĐẠT	K13XDD1	2.9		2			3	5		4.5	3.7	Ba pháp Bay	
2	122210280	HỒ VĂN LŨY	K13XDD1	4.3		2			3	0		LP	0.0	Khăng	
3	122214411	LÊ XUÂN LỘC	K13XDD1	8.6		7			6	7		4.5	6.0	Sầu	
4	132214405	HOÀNG ĐỨC ẮNH	K13XDD1	10		6.7			6	7		4	5.9	Nằm pháp Chên	
5	132214529	LÊ QU ẮN	K13XDD1	2.9		1.7			4	5		6.5	4.7	B ắu pháp Bay	
6	132214545	TRẦN B ẮO S ẮN	K13XDD1	5.7		2			3	6		LP	0.0	Khăng	
7	132214555	NGUYỄN Đ ẮC TH ẮNG	K13XDD1	4.3		3.7			3	6		5	4.5	B ắu pháp Nằm	
8	112210240	LÊ B Ắ CHI ẮN	K13XDD2	0		0			0	0		LP	0.0	Khăng	
9	122210320	L ẦU VĂN THU ẮN	K13XDD2	8.6		3.3			3	5		4.5	4.8	B ắu pháp T ắn	
10	132214446	CAO HUY HI ẮN	K13XDD2	0		0			0	0		LP	0.0	Khăng	
11	132214499	TRẦN Đ ẮNH DUY MINH	K13XDD2	1.4		1.7			4	0		LP	0.0	Khăng	
12	132214502	V Ữ HO ẮI NAM	K13XDD2	7.1		6			6	4		5.5	5.7	N ắm pháp Bay	
13	132214593	LÊ M ẮNH TR ẦNG	K13XDD2	0		0			0	0		LP	0.0	Khăng	
14	122210249	NGUYỄN M ẮNH Đ ẮNG	K13XDD3	4.3		2			5	7		5.5	4.9	B ắu pháp Chên	
15	132214420	NGUYỄN C ẮNG C ẦNG	K13XDD3	8.6		4.3			6	7		6.5	6.5	S ắu pháp Nằm	
16	132214433	LÊ DUY Đ ẮNG	K13XDD3	8.6		4.3			3	7		3.5	0.0	Khăng	
17	132214461	NGUYỄN TR ẦNG H ẦNG	K13XDD3	10		6.3			5	7		5	6.1	S ắu pháp M ắu	
18	132214490	V ẮN Đ ẮNH L ẮC	K13XDD3	10		6.3			6	8		4.5	6.2	S ắu pháp Hai	
19	132214497	NGUYỄN V ẮN M ẮO	K13XDD3	5.7		3.7			3	7		6.5	5.5	N ắm pháp Nằm	
20	132214505	NGUYỄN HO ẮNG NGUY ẮN	K13XDD3	7.1		5.3			5	7		5.5	5.8	N ắm pháp T ắn	
21	132214527	NGUYỄN TH ẮNH PH ẦNG	K13XDD3	10		5.3			4	5		4	5.2	N ắm pháp Hai	
22	132214605	NGUYỄN TH ẮNH T ẦNG	K13XDD3	0		1.7			3	5		4.5	3.2	Ba pháp Hai	
23	132214628	LÊ ẮNH X ẦN	K13XDD3	5.7		3.7			2	6		4.5	4.3	B ắu pháp Ba	
1	0288	PHAM VĂN KHÁNH	T13XDD	1.4		4			0	0		LP	0.0	Khăng	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	14	58%	
2	Số sinh viên nợ	10	42%	
TỔNG CỘNG :		24	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(k? và ghi r? họ tên)

L?NH ĐẠO KHOA
(*k? và qhi r? ho tên*)

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 04 năm 2012

Nguyễn Kim Đức

Trần Quốc Bảo

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú